

Số: 42/2023/QĐST-DS

Quế Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Tuyên bố một người đã chết”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: bà Trương Thị Sen.

Thư ký phiên họp: ông Nguyễn Văn Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tham gia phiên họp: bà Hồ Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 136/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp ngày 09/8/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh Lê L, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn M, xã Quế P, huyện S, tỉnh N. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê L1, sinh năm 1965; nơi cư trú cuối cùng: thôn M, xã Quế P, huyện S, tỉnh N. *Vắng mặt.*

+ Bà Lê Thị P, sinh năm 1959; địa chỉ: thôn T, xã X, huyện S, tỉnh N. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 06/02/2023, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự - anh Lê L trình bày: cha ruột của anh là ông Lê L1, sinh ngày 26/02/1965 có hộ khẩu thường trú tại thôn Tr (nay là thôn M), xã P, huyện S, tỉnh N. Từ tháng 01/1989, ông L1 bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không thấy trở về, không rõ còn sống hay đã chết. Anh và những người thân thích đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Hiện tại, anh

không biết ông L1 đang làm gì, ở đâu. Khi bỏ nhà đi ông L1 không có tài sản gì. Nay anh yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê L1 đã chết để tiến hành các thủ tục phân chia di sản thừa kế của bà nội anh là bà Nguyễn Thị Đ theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2023 và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Lê Thị P trình bày: ông Lê L1, sinh ngày 26/02/1965 có hộ khẩu thường trú tại thôn Tr (nay là thôn M), xã P, huyện S, tỉnh N là em ruột của bà. Từ tháng 01/1989, ông L1 bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không thấy trở về, không rõ còn sống hay đã chết. Gia đình bà đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, không biết ông L1 đang làm gì, ở đâu. Nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lê L1 đã chết theo yêu cầu của anh Lê L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến: trong quá trình từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả thẩm tra tại phiên họp giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn áp dụng Điều 71 Bộ luật Dân sự; các Điều 361, 369, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: ông Lê L1 có nơi cư trú cuối cùng tại thôn M, xã P, huyện S, tỉnh N. Anh Lê L (con ruột của ông L1) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L1 đã chết. Vì vậy, quan hệ pháp luật giải quyết là “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Lê Thị P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành giải quyết vắng mặt.

[2] Về nội dung:

Theo lời trình bày của anh Lê L và bà Lê Thị P thì ông Lê L1, sinh ngày 26/02/1965; nơi cư trú cuối cùng: thôn M, xã Quế P, huyện S, tỉnh N đã bỏ nhà

đi từ tháng 01/1989 (không xác định được ngày) đến nay không trở về. Tại Đơn đề nghị xác nhận vắng mặt tại nơi cư trú lập ngày 10/01/2023, Ban nhân dân thôn M, xã P và Công an xã P đều xác nhận ông Lê L1 đã đi khỏi địa phương từ tháng 01/1989 đến nay không trở về, hiện tại ông L1 không có mặt tại địa phương đúng như lời trình bày của anh L. Bên cạnh đó, trước khi nộp đơn yêu cầu anh L đã đăng tin tìm kiếm ông L1 trên Báo Thanh niên vào các ngày 10, 11 và 12/01/2023 nhưng không có kết quả.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã ban hành Thông báo số 19/TB-TA ngày 23/02/2023 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với ông Lê L1. Anh L đã thực hiện đăng tin tìm kiếm ông L1 trên Báo Thanh niên vào các ngày 29, 30 và 31/3/2023 và Đài truyền hình Việt Nam - Trung tâm Truyền hình khu vực Miền Trung Tây Nguyên (VTV8) vào các ngày 29, 30 và 31/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn đã đăng Thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn nhưng vẫn không xác định được ông L1 đang ở đâu, làm gì; ông L1 cũng không liên lạc với Tòa án và gia đình. Đến nay, mặc dù anh L đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm để xác định ông L1 còn sống nhưng không có kết quả. Như vậy, có căn cứ xác định ông Lê L1 đã biệt tích trên 05 năm liền mà không có tin tức xác thực là còn sống.

Tại phiên họp, xét thấy lời khai của anh L và bà P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Đến nay, đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng báo và nhắn tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng trong cả nước, ông L1 vẫn không trở về và không có tin tức xác thực ông L1 còn sống. Do vậy, việc anh L yêu cầu tuyên bố ông Lê L1 đã chết là đúng với quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 361, 369, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần chấp nhận yêu cầu của anh L.

[3] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: khi bỏ đi khỏi địa phương ông L1 không có tài sản. Anh Lê L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: anh Lê L phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367 và các Điều 361, 369, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Lê L về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*”.

Tuyên bố: ông Lê L1, sinh ngày 26/02/1965; nơi cư trú cuối cùng: thôn M, xã Quế P, huyện S, tỉnh N đã chết từ ngày 01/02/1989.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng anh Lê L phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh L đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004931 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Về quyền kháng cáo: người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (14/8/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Sen